

Bản án số:03/2022/HS-ST

Ngày 09-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH Y

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đỗ Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Trương Xuân Vũ;

2- Ông Hoàng Ngọc Hà.

- **Thư ký phiên Toà:** Bà Nguyễn Hoàng Ngọc Triều, Thư ký Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Y.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân** huyện L, tỉnh Y tham gia phiên toà: Ông Nông Văn Luyện, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Y, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2022/HSST ngày 25 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Âu Văn B Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 08 tháng 11 năm 1968 tại huyện L, tỉnh Y.

Nơi cư trú: Thôn S, xã M, huyện L, tỉnh Y.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Âu Văn Tàn, sinh năm 1943 và bà: Trương Thị Nghi, sinh năm 1946 (đã chết); có vợ: Hoàng Thị Đ, sinh năm 1983. Có 04 con lớn nhất sinh năm 1989 nhỏ nhất sinh năm 2018 hiện vợ và các con sinh sống tại thôn S, xã M, huyện L, tỉnh Y; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/11/2002 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai tuyên phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại điều 230 BLHS năm 1999 (đã được xóa án tích); bị bắt tạm giữ: ngày 18 tháng 10 năm 2021; bị cáo hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Y; “có mặt”.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Hoàng Thị Đ, sinh năm: 1983; trú tại thôn S, xã M, huyện L, tỉnh Y; “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 18/10/2021 tổ công tác thuộc Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Y cùng Công an huyện L đang làm nhiệm vụ tại khu vực xã Y, huyện L, tỉnh Y đã tiến hành kiểm tra Âu Văn B (sinh ngày 08/11/1968 trú tại thôn Sơn Thượng, xã Mai Sơn, huyện L, Yên Bái) đã phát hiện và thu giữ trong túi đeo trên vai của B 01 khẩu súng (nghĩ là súng săn), các bộ phận của súng đã được tháo rời gồm nòng súng, ốp lót tay, thân súng có chữ “MADE IN USSR”, kiểm tra trong cốp xe của B phát hiện 01 thân súng (dạng súng ngắn) bằng kim loại màu đen; phát hiện tại túi quần bên phải 02 viên đạn màu đồng (nghĩ là đạn súng săn tự chế); 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI màu đen; 01 chiếc ví giả da màu nâu bên trong có 2.000.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam; 01 thẻ căn cước công dân, 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe mô tô; 01 thẻ ATM của ngân hàng Agribank đều mang tên Âu Văn B; 01 xe mô tô nhãn hiệu KAISER màu đỏ đen, biển kiểm soát 24P3-6033; 01 đăng ký xe mô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô đều mang tên Hoàng Văn Chính, xã Cốc Ly, B Hà, tỉnh Lào Cai (BL7 -9).

Cùng ngày, Cơ quan an ninh điều tra ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Âu Văn B tại thôn S, xã M, huyện L, tỉnh Y đã thu giữ (BL 11-12) gồm:

- 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại màu đen trên thân súng có ký hiệu “H1 1951”, chiều dài khoảng 20cm, bên trong khẩu súng chứa 01 hộp tiếp đạn có chứa 03 viên đạn bằng kim loại màu vàng, chiều dài khoảng 3,5cm.

- 01 khẩu súng có gắn ống nhòm màu đen, báng súng bằng gỗ màu đen, chiều dài khẩu súng khoảng 81 cm. Trên thân súng có ghi dòng chữ “ Cricket LLC Callbr Made in Russia No.0009 Cal.22/5,5 Max.press.15bar”.

- 01 khẩu súng côn quay bằng nhựa màu đen có chiều dài khoảng 13cm, báng súng bằng nhựa có dòng chữ “ZP-5”, trên thân súng có dòng chữ “SMITH & WESSON –MADE IN CHINA”;

- 01 thân súng (dạng súng ngắn) bằng kim loại màu đen, dài khoảng 14cm

- 01 hộp tiếp đạn màu đen bằng kim loại có chiều dài khoảng 11cm.

- 01 hộp tiếp đạn kim loại màu đen, có chiều dài khoảng 11,5cm bên trong hộp tiếp đạn có chứa 01 viên đạn bằng kim loại màu vàng, có chiều dài 3,5cm

- 07 viên đạn bằng kim loại màu vàng, chiều dài 3,5cm

- 26 viên đạn bằng kim loại màu vàng
- 31 vỏ đạn bằng kim loại, màu vàng
- 01 ống ngắm kim loại, màu đen, thân ống ngắm có dòng chữ “Boshinell 3-9X32EG”, chiều dài khoảng 29cm.
- 02 ống ngắm kim loại, màu đen trên 02 ống ngắm đều có dòng chữ “Bushnell 3-9x40EG”, chiều dài khoảng 32 cm.
- 01 ống ngắm kim loại, màu đen, thân ống ngắm có dòng chữ “Leopers” chiều dài khoảng 37 cm.
- 01 thanh kim loại dài khoảng 1,08
- 01 bơm hơi kim loại màu đen, có gắn đồng hồ, chiều dài khoảng 62cm.
- 01 báng súng bằng gỗ màu đen; 01 báng súng bằng gỗ màu vàng.

Tại Kết luận giám định số 7793/C09-P3 ngày 26/10/2021 đã kết luận (BL 55-56) :

- Khẩu súng có chữ số “H1-1951” gửi giám định là súng K54, thuộc vũ khí quân dụng. Hiện súng này còn sử dụng để bắn được.
- 01 khẩu súng gồm 03 bộ phận tháo rời (nòng súng, ốp lót tay và thân súng) có chữ “MADE IN USSR” gửi giám định là súng săn cỡ 32, không phải là vũ khí quân dụng. Hiện súng còn sử dụng bắn được.
- 01 khẩu súng gắn ống ngắm có ghi chữ “Cricket” gửi giám định là súng hơi thuộc súng săn không phải là vũ khí quân dụng. Hiện súng còn sử dụng bắn được.
- 01 khẩu súng kiểu ổ quay có chữ “SMITH & WESSON” gửi giám định là súng ngắn thuộc danh mục đồ chơi nguy hiểm bị cấm, không phải vũ khí quân dụng.
- 39 viên đạn gửi giám định có 34 viên đạn là đạn vũ khí quân dụng hiện còn sử dụng được; 03 viên thuộc vũ khí thể thao, không phải vũ khí quân dụng, 02 viên là đạn ghém thuộc đạn súng săn, không phải vũ khí quân dụng. Hiện đều còn sử dụng được.
- 30 vỏ đạn, đường kính 9mm và 01 vỏ đạn dài 25mm, đường kính 7,62 mm là vỏ của loại đạn quân dụng cỡ 9mm và đạn quân dụng cỡ 7,62 x 25mm.
- 02 hộp tiếp đạn gửi giám định là hộp tiếp đạn lắp được cho khẩu súng K54 gửi giám định.
- 01 thân súng và 04 ống ngắm là bộ phận và phụ kiện của súng, không phải vũ khí quân dụng.

Tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa Âu Văn B khai nhận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 18/10/2021 Âu Văn B đi ra thị trấn Yên Thế, huyện L dự định đi mua đạn ghém về để chế tạo đạn súng săn để bắn chim, khi đi có mang theo khẩu

súng sẵn đã được tháo rời các bộ phận, khi Âu Văn B đến khu vực xã Yên Thắng thì bị Công an kiểm tra thu giữ khẩu súng sẵn nêu trên. Trong quá trình làm việc B còn khai nhận tại nơi ở của mình, B còn cất giấu 01 khẩu súng K54, 01 khẩu súng dạng côn quay bằng nhựa, 01 khẩu súng hơi và một số vật dụng khác. Cơ quan an ninh điều tra đã tiến hành khám xét và thu giữ những vật chứng như đã nêu trên. Về nguồn gốc khẩu súng K54 và một số viên đạn B không nhớ số lượng là của ông Triệu Văn Lý (bố vợ B) mất tháng 2/1998 để lại, B đem cất giấu và không nói cho ai biết. Khoảng 2-3 ngày sau khi ông Lý mất, ông Triệu Văn V- sinh năm 1968 là anh trai vợ của B đến hỏi B về khẩu súng K54 và số đạn của ông Lý để lại. Do lo sợ ông Vinh sẽ báo Công an nên B đã cho khẩu súng và toàn bộ số đạn trên vào túi nilon và đem ra vườn cách nhà khoảng 50m để chôn. Đến tháng 8/2021 trong quá trình cày đất, B đã cày trúng túi đựng súng và đạn mà B đã chôn năm 1998. Thấy khẩu súng bị gỉ sét, B đem ngâm xuống rãnh nước gần nhà, còn số đạn mang về cất ở nhà. Đến ngày 15/10/2021 B lấy khẩu súng lên cất giấu vào trong tủ ở phòng khách nhà mình. Về nguồn gốc khẩu súng sẵn bắn đạn ghém, khẩu súng hơi bắn đạn chì; khẩu súng bắn đạn côn quay và một số phụ kiện của súng là B mua qua mạng (facebook) từ năm 2017, B không nhớ giá tiền và người đã bán cho B (BL 153-200).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa B còn khai nhận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 15/10/2021 Âu Văn B đã mang khẩu súng K54 ra vườn cạnh nhà bắn thử 4 lần, mục đích để thử xem súng có hoạt động hay không và không ai biết việc này. Đến lần thứ 4 thì đạn nổ, sau khi đạn nổ B đã mang vỏ đạn và những viên đạn không nổ cùng khẩu súng về cất tại nhà. Cơ quan an ninh điều tra đã tiến hành truy tìm đầu đạn mà B đã bắn ra nhưng không tìm thấy và tiến hành mở niêm phong vật chứng số vỏ đạn đã tạm giữ khi khám xét nhà B và cho B xác định vỏ đạn mà B đã bắn ngày 15/10/2021. Đồng thời trưng cầu giám định đối với vỏ đạn kết quả: Vỏ đạn không phải do khẩu súng K54 bắn ra. Ngày 29/12/2021 Âu Văn B đã thay đổi lời khai trước đó vì thực tế bị can chưa sử dụng khẩu súng K54 để bắn thử lần nào. Ngoài lời khai của B trong quá trình điều tra, Cơ quan an ninh điều tra không thu thập được tài liệu chứng cứ khác để chứng minh hành vi “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” của Âu Văn B. Do đó không đủ cơ sở để xử lý B về hành vi này.

Tại Kết luận giám định số 7739/C09-P3 ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Khẩu súng có chữ số “H1 1951” gửi giám định là súng K54, thuộc vũ khí quân dụng. Hiện còn bắn được. 34 viên đạn có kích thước khác nhau là đạn thuộc vũ khí quân dụng, hiện còn sử dụng được; 02

hộp tiếp đạn gửi giám định là hộp tiếp đạn lắp được cho khẩu súng K54 gửi giám định.

Cáo trạng số: 02/CT-VKS-P1 ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ytruy tố bị cáo Âu Văn B về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sau lời luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L có đề nghị Hội đồng xét xử.

Về tội danh: Bị cáo Âu Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng khoản 1 Điều 304; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về hình phạt đề nghị xử phạt Âu Văn B mức án từ 01 năm 03 tháng tù đến 02 năm tù.

Hình phạt bổ sung: không.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Về vật chứng của vụ án và tài sản, đồ vật có liên quan:

- Ngày 08 tháng 01 năm 2022 chị Hoàng Thị Đ đã được trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI MIUI GLOBAL, màu đen trong điện thoại gắn 02 thẻ sim; tiền 2.000.000đ; 01 ví giả da màu nâu; 01 thẻ căn cước công dân; 01 chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe mô tô; 01 thẻ ATM của ngân hàng Agrigbank đều mang tên Âu Văn B. Ngày 13 tháng 01 năm 2022 chị Đ nhận 01 xe mô tô nhãn hiệu KAISER màu đỏ đen, biển kiểm soát 24P3-6033; 01 đăng ký xe mô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô đều mang tên Hoàng Văn Chính. Xét những tài liệu, đồ vật trên không liên quan đến vụ án, Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Ytrả lại là có căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu súng săn gồm 03 bộ phận được tháo rời gồm: 01 nòng súng; 01 ốp lót tay dưới; 01 thân súng có dòng chữ “MADE IN USSR”; 01 thân súng dạng súng ngắn. Khẩu súng và thân súng được đựng trong một túi vải màu đen, trên túi có in nhiều họa tiết; 02 viên đạn ghém thuộc đạn súng săn không phải vũ khí quân dụng; 03 viên đạn dài thuộc vũ khí thể thao không phải vũ khí quân dụng; 01 khẩu súng dạng ổ quay bằng nhựa màu đen, báng súng bằng nhựa trên thân súng có dòng chữ “ SMITH & WESSON-MADE IN CHINA”; 01 khẩu súng gắn ống nhòm màu đen, báng súng bằng gỗ màu đen, thân súng ghi dòng chữ “ Cricket LLC Callbr Made in Russia No.0009 Cal.22/5,5 Max.press.15bar”; 04

ống ngắm kim loại; 01 thanh kim loại; 01 bơm kim loại; 01 báng súng bằng gỗ màu đen; 01 báng súng bằng gỗ màu vàng. Hiện các vật chứng nêu trên Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Y chuyển đến phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Y để xử phạt vi phạm hành chính đối với Âu Văn B về hành vi tàng trữ trái phép súng săn, súng thể thao, đồ chơi nguy hiểm.

Cần tịch thu, giao Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Y quản lý sử dụng theo thẩm quyền, vật chứng là vũ khí quân dụng gồm: 01 khẩu súng K54 có chữ số “H1 1951” và 02 hộp tiếp đạn của khẩu súng K54; 01 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng; 30 vỏ đạn và 01 hộp tiếp đạn bằng kim loại; 34 viên đạn thuộc vũ khí quân dụng.

Bị cáo Âu Văn B được miễn án phí hình sự sơ thẩm, do thuộc diện hộ cận nghèo.

Tại phiên tòa bị cáo Âu Văn B đã khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị Đ đã nhận lại tài sản của bị cáo B và tài sản chung của chị Đ và bị cáo B, chị Đ không có yêu cầu nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Y, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng: Tháng 2/1998, Âu Văn B phát hiện 01 khẩu súng K54; 34 viên đạn súng quân dụng; 31 vỏ đạn quân dụng; 02 hộp tiếp đạn lắp được cho khẩu súng K54. Qua giám định được kết luận là vũ khí quân dụng do ông Triệu Văn Lý (bố vợ của B) sau khi chết để lại. Âu Văn B đã đem cất giấu và tàng trữ, đến ngày 18/10/2021 thì bị cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Y kiểm tra, khám xét, phát hiện và thu giữ toàn bộ số vật chứng nêu trên.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản thu giữ vật chứng, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình

sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật, nhưng cố ý thực hiện, hành vi đó đã xâm phạm đến các tội xâm phạm an toàn công cộng. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Âu Văn B đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Nội dung Điều 304 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào...tàng trữ... trái phép vũ khí quân dụng..., thì bị phạt tù từ 01 năm đến 7 năm”

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ytruy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến trật tự quản lý Nhà nước đối với vũ khí quân dụng, tác động xấu đến an ninh, trật tự an toàn chung tại địa phương.

[4] Về nhân thân: Bị cáo đã bị kết án về tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng năm 2002 đến thời điểm xét xử đã được xóa án tích, nhưng không lấy đó làm bài học, ý thức tự giáo dục rèn luyện bản thân là chưa tốt.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; Có bố đẻ là Âu Văn Tần được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chống Mỹ cứu nước hạng ba là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không.

[6] Từ nhận định nêu trên cần xét xử bị cáo B hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung. Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, để giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng trong việc áp dụng pháp luật hình sự.

[7] Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo B, do bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo.

[8] Vật chứng, tài sản tạm giữ, biện pháp tư pháp:

- Ngày 08 tháng 01 năm 2022 chị Hoàng Thị Đ đã được trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI MIUI GLOBAL, màu đen trong điện thoại gắn 02 thẻ

sim; tiền 2.000.000 đ đồng ; 01 ví giả da màu nâu; 01 thẻ căn cước công dân; 01 chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe mô tô; 01 thẻ ATM của ngân hàng Agrigbank đều mang tên Âu Văn B. Ngày 13 tháng 01 năm 2022 chỉ Đ nhận 01 xe mô tô nhãn hiệu KAISER màu đỏ đen, biển kiểm soát 24P3-6033; 01 đăng ký xe mô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô đều mang tên Hoàng Văn Chính. Xét những tài liệu, đồ vật trên không liên quan đến vụ án, Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Y trả lại là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Cần giao phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Y: 01 khẩu súng săn gồm 03 bộ phận được tháo rời gồm: 01 nòng súng; 01 ốp lót tay dưới; 01 thân súng có dòng chữ “MADE IN USSR”; 01 thân súng dạng súng ngắn. Khẩu súng và thân súng được đựng trong một túi vải màu đen, trên túi có in nhiều họa tiết; 02 viên đạn ghém thuộc đạn súng săn không phải vũ khí quân dụng; 03 viên đạn dài thuộc vũ khí thể thao không phải vũ khí quân dụng; 01 khẩu súng dạng ổ quay bằng nhựa màu đen, báng súng bằng nhựa trên thân súng có dòng chữ “ SMITH & WESSON-MADE IN CHINA”; 01 khẩu súng gắn ống nhòm màu đen, báng súng bằng gỗ màu đen, thân súng ghi dòng chữ “ Cricket LLC Callbr Made in Russia No.0009 Cal.22/5,5 Max.press.15bar”; 04 ống ngắm kim loại; 01 thanh kim loại; 01 bơm kim loại; 01 báng súng bằng gỗ màu đen; 01 báng súng bằng gỗ màu vàng. Hiện các vật chứng nêu trên Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Y chuyển đến phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Y để xử phạt vi phạm hành chính đối với Âu Văn B về hành vi tàng trữ trái phép súng săn, súng thể thao, đồ chơi nguy hiểm.

- Tịch thu giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Y sử dụng theo thẩm quyền luật định. Vật chứng là vũ khí quân dụng gồm: Cần giao 01 khẩu súng K54 có chữ số “H1 1951” và 02 hộp tiếp đạn của khẩu súng K54; 01 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng; 30 vỏ đạn và 01 hộp tiếp đạn bằng kim loại; 34 viên đạn thuộc vũ khí quân dụng. Số vật chứng này hiện đang được bảo quản tại Kho K1B - Phòng kỹ thuật - Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Y.

[9] Đối với nội dung khác liên quan đến vụ án:

[9.1] Đối với hành vi tàng trữ 01 khẩu súng săn; 01 khẩu súng hơi; 01 khẩu súng ngắn thuộc danh mục đồ chơi nguy hiểm; 02 viên đạn thuộc đạn súng săn; 03 viên đạn thuộc vũ khí thể thao; 01 thân súng và 04 ống ngắm. Do Âu Văn B chưa có tiền án, tiền sự về hành vi “Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao hoặc công cụ hỗ trợ”. Do vậy, hành vi của Âu Văn B chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí

thể thao hoặc công cụ hỗ trợ” theo điều 306 BLHS. Cơ quan an ninh đã chuyển toàn bộ tang vật nêu trên đến Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Y để ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Âu Văn B về hành vi này. Tại quyết định số 97/QĐ-XPHC ngày 17 tháng 02 năm 2022 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Công an tỉnh Y đối với Âu Văn B là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9.2] Đối với Triệu Văn Lý là người có khẩu súng K54 và một số đạn, sau khi ông Lý chết, Âu Văn B đã tìm thấy trong đồ dùng cá nhân của ông Lý. Hiện ông Triệu Văn Lý đã chết năm 1998. Quá trình điều tra cơ quan An ninh điều tra đã có công văn số 367/ANĐT ngày 04/11/2021 gửi Cục quân khí- Tổng cục kỹ thuật Bộ Quốc Phòng; Cục trang bị và kho vận Bộ Công an; Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an đề nghị phối hợp rà soát, truy tìm nguồn gốc vũ khí quân dụng. Kết quả: Không phát hiện thông tin có liên quan. Vì vậy cơ quan an ninh điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ về nguồn gốc của khẩu súng quân dụng K54 và 34 viên đạn quân dụng trong vụ án.

[9.3] Đối với Hoàng Thị Đ (là vợ của bị can Âu Văn B): Quá trình điều tra đã xác định trước và sau khi kết hôn với Âu Văn B, Đ không biết gì về hành vi tàng trữ trái phép quân dụng của B. Do đó Cơ quan An ninh điều tra không đề cập xử lý đối với Đ về hành vi “Không tố giác tội phạm” theo điều 390 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[9.4] Đối với Triệu Thị Đan (là vợ cũ của bị can Âu Văn B): Là người đã sinh sống với B từ năm 1988 đến năm 2015 thì ly hôn. B khai nhận Đan không biết gì về việc B tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Quá xác minh Triệu Thị Đan không có mặt tại địa phương, không xác định hiện Đan đang làm gì, ở đâu. Do đó cơ quan An ninh điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Triệu Thị Đan về hành vi “Không tố giác tội phạm” quy định tại điều 390 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[9.5] Đối với Triệu Văn V là người biết về việc ông Triệu Văn Lý (bố vợ Âu Văn B) tàng trữ trái phép khẩu súng K54 và một số đạn. Sau khi ông Lý chết, Triệu Văn V có đến hỏi Âu Văn B về khẩu súng và đạn của ông Lý, nhưng B nói không biết. Triệu Văn V đã không trình báo với cơ quan Công an về sự việc trên, Cơ quan an ninh điều tra tiến hành xác minh kết quả: Triệu Văn V đã chết từ ngày 13/8/2021. Vì vậy Cơ quan An ninh điều tra không xem xét xử lý đối với Triệu Văn V về hành vi “Không tố giác tội phạm” quy định tại điều 390 Bộ luật hình sự là đúng theo quy định của pháp luật hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm

2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo B được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Những chứng cứ buộc tội của Kiểm sát viên và lời trình bày của bị cáo phù hợp với tranh tụng tại phiên tòa và hợp pháp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Âu Văn B phạm tội "*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*".

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 304; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Âu Văn B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 18 tháng 10 năm 2021.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 20 Nghị định số 79/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật quan lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ:

- Giao phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Y xử lý theo quy định của pháp luật: 01 khẩu súng săn gồm 03 bộ phận được tháo rời gồm: 01 nòng súng; 01 ốp lót tay dưới; 01 thân súng có dòng chữ "MADE IN USSR"; 01 thân súng dạng súng ngắn. Khẩu súng và thân súng được đựng trong một túi vải màu đen, trên túi có in nhiều họa tiết; 02 viên đạn ghém thuộc đạn súng săn không phải vũ khí quân dụng; 03 viên đạn dài thuộc vũ khí thể thao không phải vũ khí quân dụng; 01 khẩu súng dạng ổ quay bằng nhựa màu đen, báng súng bằng nhựa trên thân súng có dòng chữ "SMITH & WESSON-MADE IN CHINA"; 01 khẩu súng gắn ống nhôm màu đen, báng súng bằng gỗ màu đen, thân súng ghi dòng chữ "Cricket LLC Callbr Made in Russia No.0009 Cal.22/5,5 Max.press.15bar"; 04 ống ngắm kim loại; 01 thanh kim loại; 01 bơm kim loại; 01 báng súng bằng gỗ màu đen; 01 báng súng bằng gỗ màu vàng. Hiện các vật chứng nêu trên Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Y chuyển đến phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật

tự xã hội Công an tỉnh Y để xử phạt vi phạm hành chính đối với Âu Văn B về hành vi tàng trữ trái phép súng săn, súng thể thao, đồ chơi nguy hiểm.

(Chi tiết đặc điểm các vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 01 năm 2022 của Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Y).

Tịch thu giao Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Y sử dụng theo thẩm quyền luật định, vật chứng là vũ khí quân dụng gồm: 01 khẩu súng K54 có chữ số “H1 1951” và 02 hộp tiếp đạn của khẩu súng K54; 01 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng; 30 vỏ đạn và 01 hộp tiếp đạn bằng kim loại; 34 viên đạn thuộc vũ khí quân dụng.

(Chi tiết đặc điểm các vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 02 năm 2022 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện L và Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Y).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo Âu Văn B phải nộp 200.000, đ *(Hai trăm nghìn) đồng*, tiền án phí hình sự sơ thẩm, nhưng được miễn án phí do thuộc diện hộ cận nghèo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị Đ có quyền kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Y;
- Sở Tư pháp tỉnh Y;
- VKSND huyện L;
- VKSND tỉnh Y;
- Công an huyện 02 bản;
- Thi hành án DS huyện;
- Bị cáo; Người có QLNNLQ;
- Lưu HS, T.A, THS, THAHS.

Nguyễn Đỗ Quỳnh